

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2019/HSST
Ngày 07-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Cường;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:147/2019/ HSST ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2019/HSST-QĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn Th, sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm X Ng, xã Th X, huyện Th Ch, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Khu phố T Th, phường T B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn C, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1945; bị cáo có 05 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2019 đến ngày 26/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Bùi Văn T, sinh năm 1993 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm X D 1, xã Th X, huyện Th Ch, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 212 đường ĐT743, khu phố T L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2003; bị cáo có vợ tên Trần Thị Ch, sinh năm 1994, bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2019 đến ngày 26/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Công L, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm B Y, xã L Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 48/10, khu phố Đ B, phường Đ H,

thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công T, sinh năm 1944 và bà Bùi Thị Ch, sinh năm 1955; bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1993; bị cáo có vợ tên Phạm Thị T, sinh năm 1992, bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2019 đến ngày 26/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Trần Xuân Gi, sinh năm 1987 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm X D 1, xã Th X, huyện Th Ch, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 28/9 Khu phố Đ B, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Xuân S (đã chết) và bà Trần Thị Th, sinh năm 1942; bị cáo có 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Phạm Thị T, sinh năm 1989, bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2019 đến ngày 26/02/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- Người chứng kiến:

1. Ông Trần Xuân H, sinh năm 1989; vắng mặt.
2. Ông Trần Sỹ H, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/02/2019, Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th đến phòng trọ số 01 địa chỉ 27/8 khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương của anh Trần Sỹ H để chơi (anh H đi vắng không có ở nhà nhưng cửa phòng vẫn mở). Tại đây, Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th nhìn thấy một bộ bài tây 52 lá trong phòng nên rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào tổ liêng thắng thua bằng tiền. Mỗi ván đặt tẩy 10.000 đồng và tổ từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. L và đồng phạm đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an phường D A, thị xã D A kiểm tra bắt quả tang thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá và 6.520.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

- Bùi Văn Th mang theo 2.630.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.000.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ trên chiếu bạc 1.630.000 đồng;
- Trần Xuân Gi mang theo 4.770.000 đồng và sử dụng 2.270.000 đồng vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.300.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ trên chiếu bạc 970.000 đồng và trong người 2.500.000 đồng;
- Nguyễn Công L mang theo 4.650.000 đồng và sử dụng 550.000 đồng vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thắng 2.580.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ trên chiếu bạc 2.630.000 đồng và trong người 4.600.000 đồng;

- Bùi Văn T mang theo 1.570.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thắng 280.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ trên chiếu bạc 1.290.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.020.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 7.020.000 đồng và 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

Đối với ông Trần Sỹ H, chủ phòng trọ số 01 địa chỉ 27/8 khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, không biết các bị cáo đánh bài thắng thua bằng tiền tại phòng trọ của mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A không đề cập xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 169/CT-VKS-DA ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th, mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là tang vật sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 7.020.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về nội dung: Khoảng 14 giờ ngày 17/02/2019, Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th đến phòng trọ số 01 địa chỉ 27/8 khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th rủ nhau đánh bài cào liêng tố thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt 10.000 đồng và tố từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 7.020.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã

bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào tổ liêng thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt tẩy 10.000 đồng và tổ từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, tổng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 7.020.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 169/CT-VKS-DA ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động. Bị cáo Bùi Văn T, Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi đang nuôi con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục và cũng như làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét số tiền 7.020.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và 01 (một) bộ bài tây 52 lá các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với ông Trần Sỹ H, chủ phòng trọ số 01 địa chỉ 27/8 khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, không biết các bị cáo đánh bài thắng thua bằng tiền tại phòng trọ của mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[14] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công L 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Trần Xuân Gi 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 7.020.000 (bảy triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 01111 ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Nguyễn Công L, Trần Xuân Gi, Bùi Văn T, Bùi Văn Th, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công

